

I. PHẦN VĂN BẢN:

1. Văn bản Kí (Hồi kí và Du kí): Trong lòng mẹ (Nguyễn Hồng); Đồng Tháp Mười mùa nước nổi (Văn Công Hùng); Thời thơ ấu của Hon -đa (Hon -đa Sô-i-chi-rô)

* Yêu cầu:

+ Nắm được đặc trưng của thể loại:

- Nhận biết được văn bản kể về ai và sự việc gì; những chi tiết nào của bài kí mang tính xác thực;...

- Chỉ ra được hình thức ghi chép của bài kí; ngôi kể và tác dụng của ngôi kể thường dùng trong kí.

- Chỉ ra những câu, đoạn trong bài kí thể hiện suy nghĩ và cảm xúc của tác giả, nhận biết được tác dụng của những suy nghĩ và cảm xúc ấy đối với người đọc.

2. Văn bản nghị luận:

- Nguyễn Hồng - nhà văn của những người cùng khổ (Nguyễn Đăng Mạnh); Vẻ đẹp của một bài ca dao (Hoàng Tiến Tự); Thánh Gióng - tượng đài vĩnh cửu của lòng yêu nước (Bùi Mạnh Nhị);

* Yêu cầu:

+ Nắm được đặc trưng của thể loại:

- Nhận biết được vấn đề nghị luận, hệ thống ý kiến, lí lẽ, bằng chứng

II. PHẦN TIẾNG VIỆT:

- Biện pháp tu từ, biện pháp tu từ ẩn dụ.

- Từ đa nghĩa, từ đồng âm, từ mượn.

- Thành ngữ; Dấu chấm phẩy.

* Yêu cầu chung:

Nắm chắc khái niệm, phân loại, tác dụng...

Xem lại các bài tập trong SGK.

Vận dụng kiến thức vào việc đặt câu, viết đoạn, bài Tập làm văn.

III. PHẦN TẬP LÀM VĂN:

Văn tự sự.

* Yêu cầu chung:

Nắm được phương pháp làm bài.

Kể lại được một một trải nghiệm đáng nhớ của bản thân.

CÁC DẠNG BÀI TẬP THAM KHẢO

Bài 1:

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

CẢNH THÁC BỜ

(Trích)

Chúng tôi đã xuống những hòn, những bãi, những núi, những đá ghềnh ở bờ thác Bờ để xem những luồng, những thác, những vực của nó. Rồi chúng tôi leo lên những mỏm núi cao nhất ở bên bờ thác để nhìn toàn cảnh. Mỗi bước lên cao, mỗi tầm mắt đưa xa, tôi càng được hiểu thêm về sự ngoạn mục của các khách du lịch ngoại quốc đi lên Tây Bắc. Họ đã gọi thác Bờ của sông Đà là tiểu Hạ Long hay tiểu Bái Tử Long. Cũng đúng, dưới bầu trời trong sáng và lòng lầy của một ngày đông nắng ấm như hôm nay, nước sông Đà cũng trắng sâu và xanh biêng biếc, cát sông Đà cũng trắng xoá cũng chói chang và tất cả những tầng tầng lớp lớp đá ở giữa lòng sông Đà, mà ta neho neho mắt nhìn cũng thấy như một vùng Hạ Long hay Bái Tử Long nào hiện ra với những đỉnh núi, những hòn, những đảo, những khe, những bãi kì diệu thu nhỏ lại.

Càng nghe thác Bờ, giữa trưa nắng sôi réo, dội lên những núi đá trên bờ, âm vang rất xa, thành một giọng cười dài, lạnh lùng, hờn giận, ghen ghét, thách thức, càng thấy thêm cái sức mạnh man dại và cái bí mật của con Sông Đà, càng thấy sự bức thiết chinh phục sông Đà, càng thấy bao nhiêu cái hữu ích, tiện lợi sẽ làm cho cuộc sống con người thêm hạnh phúc, sung sướng, tươi đẹp một khi sông Đà được cải tạo, khai thác.

(Nguyễn Hồng)

Ghi lại chữ cái đứng trước phương án trả lời đúng cho mỗi câu hỏi (từ câu 1 đến câu 8):

Câu 1: Văn bản *Cảnh thác Bờ* cùng thể loại với văn bản nào?

- A. Trong lòng mẹ (Nguyễn Hồng)
- C. Thời thơ ấu của Hon-đa (Hon-đa Sô-i-chi-rô)
- B. Đồng Tháp Mười mùa nước nổi (Văn Công Hùng)
- D. Người thủ thư thời thơ ấu (Nguyễn Thụy Anh)

Câu 2: Tính chất du kí của văn bản này được thể hiện ở nhận xét nào sau đây?

- A. Văn bản ghi lại một câu chuyện tưởng tượng trong quá khứ.
- B. Văn bản ghi lại những kỉ niệm thời thơ ấu của tác giả.
- C. Văn bản ghi lại một chuyến đi gần đây của tác giả.
- D. Văn bản ghi lại những cảm xúc của tác giả đối với khách du lịch ngoại quốc.

Câu 3: Câu nào dưới đây nêu lên nội dung chính của văn bản *Cảnh thác Bờ*?

- A. Tác giả rất ấn tượng với cách gọi thác Bờ của các khách du lịch ngoại quốc.
- B. Tác giả miêu tả phong cảnh thác Bờ của sông Đà.
- C. Tác giả so sánh sông Đà với Hạ Long và Bái Tử Long,
- D. Tác giả nhấn mạnh sự cần thiết phải chinh phục sông Đà.

Câu 4: Cảnh sắc của thác Bờ được tác giả ghi lại bằng cách nào?

- A. Miêu tả khái quát *Cảnh thác Bờ*.
- B. Miêu tả chi tiết *Cảnh thác Bờ*.
- C. Miêu tả từ khái quát đến chi tiết, kết hợp với việc nêu cảm nghĩ.
- D. Miêu tả từ chi tiết đến khái quát.

Câu 5: Chi tiết nào trong văn bản thể hiện sức mạnh man dại và bí ẩn của sông Đà?

- A. Nước sông Đà trắng sâu và xanh biêng biếc.
- B. Cát sông Đà trắng xóa và chói chang.
- C. Lòng sông Đà tầng tầng lớp lớp đá.
- D. Tiếng thác Bờ âm vang như giọng cười dài, lạnh lùng, hờn giận, ghen ghét, thách thức.

Câu 6: Tác giả có suy nghĩ gì khi đứng trước *Cảnh thác Bờ*?

- A. Cần khai thác sông Đà để phục vụ cuộc sống con người.
- B. Sông Đà man dại và bí mật đến mức khó chinh phục.
- C. Sông Đà đẹp gần bằng Hạ Long hay Bái Tử Long.
- D. Khách du lịch ngoại quốc ngạc nhiên khi leo lên những mỏm núi cao nhất bên bờ thác.

Câu 7: Câu nào sau đây có sử dụng từ mượn tiếng Hán (tiếng Trung Quốc)?

- A. Mỗi bước lên cao, mỗi tầm mắt đưa xa, tôi càng được hiểu thêm về sự ngạc nhiên của các khách du lịch ngoại quốc đi lên Tây Bắc.
- B. Chúng tôi đã xuống những hòn, những bãi, những núi, những đá ghềnh ở bờ thác Bờ để xem những luồng, những thác, những vực của nó.
- C. Dưới bầu trời trong sáng và lộng lẫy của một ngày đông nắng ấm như hôm nay, nước sông Đà cũng trắng sâu và xanh biêng biếc, cát sông Đà cũng trắng xóa cũng chói chang.
- D. Giữa trưa nắng, dòng thác sôi réo, dội lên những núi đá trên bờ, tiếng vang rất xa, thành một giọng cười dài, lạnh lùng, hờn giận, ghen ghét, thách thức.

Câu 8: Từ “mắt” trong câu: “Mỗi bước lên cao, mỗi tầm mắt đưa xa, tôi càng được hiểu thêm về sự ngạc nhiên của các khách du lịch ngoại quốc đi lên Tây Bắc.” KHÔNG cùng nghĩa với từ “mắt” trong câu nào dưới đây?

- A. Gương mặt mẹ tôi vẫn tươi sáng với đôi mắt trong và nước da mịn làm nổi bật màu hồng của hai gò má. (Nguyễn Hồng)
- B. Khi tôi đọc sách, mọi thông tin vào đầu tôi rất chậm, nhưng khi xem ti vi bằng tai và mắt thì tôi cảm nhận mọi việc nhạy bén hơn nhiều. (Hon-đa Sô-i-chi-rô)
- C. Tiếng gà /Giục quả na /Mở mắt /Tròn xoe. (Trần Đăng Khoa)
- D. Có thể nói mỗi dòng chữ ông viết ra là một dòng nước mắt nóng bỏng tình xót thương ép thẳng ra từ trái tim vô cùng nhạy cảm của mình. (Nguyễn Đăng Mạnh)

Câu 9: Câu 9 Trong câu: “*Mỗi bước lên cao, mỗi tầm mắt đưa xa, tôi càng được hiểu thêm về sự ngạc nhiên của các khách du lịch ngoại quốc đi lên Tây Bắc*”

- Giải nghĩa của từ **mắt**
- Đặt một câu với từ “mắt” có nghĩa khác với nghĩa trên .

Câu 10: Theo em, chúng ta cần ứng xử với thiên nhiên như thế nào để thiên nhiên “*làm cho cuộc sống của con người thêm hạnh phúc và tươi đẹp*”?

Bài 2

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:

BUỔI ĐẦU TIÊN HỌC TRƯỜNG YÊN PHỤ

Tôi chỉ có tội ham chơi chứ học không đến nỗi dốt lắm, vì cha tôi dạy tôi chữ Nho rồi chữ Quốc ngữ chung với vài đứa em họ tôi và con một người bạn của mẹ tôi. Chúng đều hơn tôi hai, ba tuổi mà học kém tôi.

Học như vậy được khoảng hai năm, rồi cha tôi nhờ một thầy kí có bằng Tiểu học Pháp Việt dạy văn Tây cho tôi. Đầu năm Canh Thân (1920), cha tôi xin cho tôi được vào học lớp dự bị Trường Yên Phụ. Lúc đó, vào giữa năm học, chắc tôi không được chính thức ghi tên vào sổ.

Buổi học đầu tiên của tôi nhằm ngày mùng 7 tháng Giêng âm lịch. Cha tôi dậy sớm, sắp xếp bút mực, thước kẻ, sách vở vào cái cặp da nhỏ (một xa xỉ phẩm thời đó) rồi khấn áo chỉnh tề, thuê một chiếc xe kéo bánh sắt (chưa có bánh cao su) để đưa tôi tới trường ở dưới chân đê Yên Phụ, cách nhà tôi hai cây số, dắt tôi lại chào thầy Hà Ngọc Chử, gởi gắm tôi với thầy. Ngày nay, đọc lại hai trang đầu bài Tựa cuốn Thế hệ ngày mai, trong đó, tôi chép lại một buổi học đầu tiên của tôi và buổi học đầu tiên của con tôi ngoài hai chục năm sau vẫn còn bùi ngùi: tình cha tôi đối với tôi, và tình vợ chồng tôi đối với con tôi, sự săn sóc của chúng tôi đối với con y như nhau, hai thế hệ một tấm lòng, một tinh thần.

Tôi còn thấy rõ nét mặt của cha tôi, của thầy Chử, cảnh sân trường, cảnh lớp học, tưởng đâu như việc mới xảy ra tháng trước, thế mà đã sáu chục năm qua rồi. Bài Tựa đó đã làm cảm động nhiều độc giả, có người định lựa cho vào một tập Văn tuyển.

Hôm đó, cả sáng lẫn chiều, cha tôi đưa tôi tới trường, rồi đợi tan học lại đưa tôi về. Nhưng chỉ ngày hôm sau, cha tôi kiếm được một bạn học cùng lớp với tôi, lớn hơn tôi một, hai tuổi, nhà ở Hàng Mắm gần nhà tôi, và nhờ em đó để đi học thì rẽ vào nhà tôi, đón tôi cùng đi. Từ đó, người khỏi phải đưa tôi nữa, và mỗi ngày tôi với bạn đi đi về về bốn lượt, từ nhà tôi tới trường, từ trường về nhà. Mùa hè để tránh nắng, chúng tôi theo bờ đê Nhị Hà, qua phố Hàng Nâu, Ô Quan Chưởng gần cầu Du-me (Doumer) (cầu Long Biên), bến Núi để hưởng hương thơm ngào ngạt của vài cây đuôi chôn (loại lilas) ở khỏi dốc Hàng Than, lá mùa xuân xanh như ngọc thạch, mùa đông đỏ như lá bàng. Mùa đông để tránh gió bắc từ sông thổi vào, chúng tôi theo con đường ở phía trong, xa hơn, qua phố Hàng Đường, Hàng Than, sau nhà máy nước, nhà máy thuốc lá. Có lẽ, nhờ đi bộ như vậy, mỗi ngày tám cây số, luôn năm, sáu năm trời nên thân thể cứng cáp, mặc dầu thiếu ăn thiếu mặc.

(theo Nguyễn Hiến Lê NXB Văn học, Hà Nội 1993)

Lựa chọn đáp án đúng: (Khoanh tròn từ câu 1 đến câu 8)

Câu 1: Văn bản trên thuộc thể loại gì?

- A. Hồi kí
- B. Du kí

C. Truyện ngắn

D. Tiểu thuyết

Câu 2: Câu nào sau đây thể hiện rõ nội dung chính của văn bản?

A. Câu mở đầu văn bản

B. Câu cuối văn bản

C. Tiêu đề (nhân đề) của văn bản

D. Câu mở đầu các đoạn văn

Câu 3: Đây là đặc trưng của thể loại hồi kí?

A. Ghi lại những sự việc có thực mà tác giả đã trải qua.

B. Ghi lại những sự việc trọng đại đã xảy ra trong quá khứ.

C. Ghi lại những câu chuyện của các danh nhân nổi tiếng.

D. Ghi lại những lời giáo huấn, răn đe.

Câu 4: Tính chất xác thực của văn bản trên thể hiện ở chi tiết nào sau đây?

A. Bài Tựa đó đã làm cảm động nhiều độc giả

B. Hôm đó, cả sáng lẫn chiều, cha tôi đưa tôi tới trường, rồi đợi tan học lại đưa tôi về.

C. Chúng tôi theo bờ đê Nhị Hà, qua phố Hàng Nâu, Ô Quan Chưởng...

D. Cha tôi dậy sớm, sắp xếp bút mực, thước kẻ, sách vở vào cái cặp da nhỏ.

Câu 5: Dòng nào chứa cảm xúc của người viết:

A. Buổi học đầu tiên của chúng tôi nhằm ngày 7 tháng Giêng Âm lịch

B. Lúc đó vào giữa năm học, chắc tôi không được ghi tên chính thức vào sổ

C.... thế mà đã sáu chục năm qua rồi!

D. ... cha tôi tới đón tôi ở trường, rồi đợi tan học lại đưa tôi về.

Câu 6: Câu nào sau đây khái quát đúng ý nghĩa của văn bản trên?

A. Sự quan tâm của người cha tới việc học hành của con cái là hết sức quan trọng, đặc biệt là buổi học đầu tiên

B. Sự quan tâm của bạn bè cùng thế hệ là hết sức quan trọng, đặc biệt là buổi học đầu tiên

C. Sự quan tâm của thầy cô giáo với học trò là hết sức quan trọng, đặc biệt là buổi học đầu tiên

D. Sự quan tâm của nhà trường đối với học trò là hết sức quan trọng, đặc biệt là buổi học đầu tiên.

Câu 7: Câu văn “lá mùa xuân xanh như ngọc thạch, mùa đông đỏ như lá bàng”. Tác giả đã sử dụng biện pháp tu từ gì?

A. Nhân hóa

B. So sánh

C. Ẩn dụ

D. Hoán dụ

Câu 8: Văn bản được kể theo ngôi thứ mấy?

A. Ngôi thứ nhất

B. Ngôi thứ hai

C. Ngôi thứ ba

D. Cả ngôi một và ba.

Trả lời câu hỏi / Thực hiện yêu cầu:

Câu 9 (1,0 điểm): Trong câu: “Cha tôi dậy sớm... để đưa tôi tới trường ở dưới chân đê Yên Phụ”

- Giải nghĩa của từ **chân**

- Đặt một câu với từ “chân” có nghĩa khác với nghĩa trên .

Câu 10 (1,0 điểm): Qua văn bản trên em học được điều gì từ nhân vật? (Hãy trình bày bằng một đoạn văn ngắn từ 3-5 câu)

Bài 3:

Đọc kĩ văn bản sau và trả lời câu hỏi bên dưới:

Vườn nhà

Cây mít sum sê bụi bầm, đầy cành và lá, ở ngay cạnh vại nước. Bóng nó soi xuống làm cho vại nước suốt ngày thêm trong mát lù. Khi mưa, hứng cái mo cau vào, nó cho đầy nước mưa. Chúng tôi ai cũng yêu nó. Nhưng mỗi một tội: Cái việc chính của nó, nó không làm. ấy là ra quả. Phải ra quả!

U bảo:

- Nước cứ xô chỗ trũng. Nhà mình nghèo ở vào cái đất xấu. Mít nhà người ta ra quả lớn quả bé. Mai, thông buổi, thằng Thả leo lên, u lấy chày tay đập vào gốc. U hỏi: "Mùa này mày ra mấy quả?" Thả giả lòi: "Hai quả" nhá!

Đến mùa, nó ra bao nhiêu quả. Cả nhà mừng. Nhưng rồi rụng, chỉ còn một quả. Quả rất chóng lớn. Nó chín thơm. Cả nhà được bữa thòm thềm! Mùa sau nó lại tịt ngóp. Mùa sau nữa nó lại tịt. Giữa lúc củi đất nhà lại đói, anh Thả hạ xuống, bỏ cây ra từng khúc. Gỗ đẹp thật, vàng như nghệ. Tôi cứ tiếc mãi. Nhưng không tiếc được!

Cây đu đủ cao vượt cái "tường hoa". Những tàu lá già, vàng, chúng tôi tha hồ cắt cuống mà thổi tu tu. Từng chùm quả. Quả nào cũng chỉ bằng cái chén rồi không nhón nữa! Đói quá. Anh Thả và tôi cứ hái dần, bầm ra hết nhựa, gọt vỏ, cắt từng miếng, cho vào sanh lược. Mỗi người ăn hai quả là no căng bụng. Hết nạc, vạc đến xương! Quả hết. Anh Thả chặt ngọn cây, nạo vỏ thân cây, tiện dần từng khúc. Anh lấy dao bài thái nhỏ như sợi nem, vo lẫn với gạo, nấu thành "cơm trộn thân cây đu đủ". Rau má ở trại, ở đồng hết nhẵn. Các thức độn không còn gì. Chỉ còn thân đu đủ ấy thế mà cũng ngon, cũng đậm hơn cơm củ chuối. Tôi sang ngoại mấy hôm, cây đu đủ đã bị tiện sát gốc.

Thầy nghĩ ra cách: Hễ sinh mỗi người con, thầy trồng một cây na. Thẩm thoát đã được bốn cây. Cây anh Thư đứng chính giữa, cao nhất, tốt nhất. Rồi cứ lần lượt: cây anh Thả, cây Khán, cây Bàng... Bốn cây cùng tốt. Hè về, hoa thơm lừng rụng xuống sân. Ong, bướm, cánh quýt về bay rợp đầu sân, nhưng nó cũng làm rụng oan nhiều hoa cái.

Những quả na nhắm nghiền mắt rồi mở mắt dần. Đêm thì doi. Ngày thì chào mào tìm đến. Nếu không tỉnh thì nó ăn hót trước. Cây na của cái Bàng bé nhất bỗng cần cỗi, lại bị sâu. Sâu đục, thân cây chảy nhựa ròng ròng. Anh Thả khoét rất khéo mới lôi được sâu ra. Sâu trắng nõn, béo mẫm. Anh nướng lên, ăn béo ngậy. Cây tốt dần và mọc những cành tơ.

Một buổi sáng, u đi đâu về thấy một bà quảy hai rổ sề.

Thôi, u bán na rồi! Chúng tôi leo lên, chọn quả sắp chín, quả mở mắt, hái xuống để một đồng góc sân. Bà hàng ra chọn mua đầy hai rổ sề, còn có vài quả chín nứt nở "như đe thợ rào" và những quả còi kính, chúng tôi chia nhau. U cũng ăn thử. Ngọt lắm.

Chỉ ít lâu sau, cái vườn nhà xác xơ. Anh Thư đi vắng, tôi và Bàng cũng vắng nhà, anh Thả mất, cây ử rũ, rồi chết dần chết mòn bằng hết.

(Trích Hồi kí "Tuổi thơ im lặng" - Duy Khán)

* Câu hỏi:

1. Ai là người kể chuyện? Kể theo ngôi thứ mấy?
2. Câu chuyện mà tác giả kể, diễn ra vào thời điểm hiện tại hay quá khứ? Vì sao em cho là như vậy?
3. Những chi tiết nào trong câu chuyện cho thấy sự việc, nhân vật được kể là có thật? Từ câu chuyện "vườn nhà", em hình dung "tôi" đã trải qua một tuổi thơ như thế nào?
4. Tìm dẫn chứng trong văn bản để chứng minh rằng: tác giả không chỉ kể mà còn miêu tả, bộc lộ suy nghĩ cảm xúc? Cách kết hợp ấy có tác dụng như thế nào?
5. Câu chuyện "vườn nhà" để lại cho em cảm xúc gì? (hãy trình bày bằng một đoạn văn khoảng 5-7 câu)

Bài 4:

Đọc kĩ văn bản sau và trả lời các câu hỏi.

Đà Nẵng buổi tối

“Mong ước của tôi là kết nối và đoàn kết người Việt Nam trên khắp thế giới và cả trong Việt Nam để chúng ta có thể cùng nhau chung tay góp sức vì một cái đích lớn. Cho dù sinh ra ở Mỹ, Việt Nam chính là quê hương tôi, dòng máu của tôi là dòng máu Việt, tôi là một người Việt. Bởi vậy tôi kêu gọi tất cả những người yêu đất nước này, quan tâm đến đất nước này hợp lại, để chúng ta có thể xây dựng một Việt Nam tốt đẹp hơn cho tương lai”.

Thời gian còn lại ở Đà Nẵng, tôi dành cho Win và gia đình của cậu. Em gái mẹ của Win, cô Kim Thu cùng con gái tới thăm chúng tôi. Họ mời tôi đi Bà Nà, nhưng tôi chọn tới thăm quê của họ ở Quảng Nam để gặp ông bà của Win, những người rất duyên dáng. Họ kể cho tôi nghe những câu chuyện về quá khứ như những người già khác thường làm. Gần chín mươi tuổi, họ ở cái tuổi mà những nếp nhăn đã nhiều tới mức ta có thể tưởng tượng ra cả cuộc đời của họ, nhưng ông bà có vẻ rất hạnh phúc. Bà của Win còn khỏe và nhanh nhẹn hơn, nên bà đỡ đàn chăm sóc ông được nhiều hơn. Sống với nhau hơn sáu mươi năm và họ vẫn trêu đùa nhau. Có lẽ đây chính là cái mà họ gọi là tình yêu vĩnh cửu.

Cô Kim Thu có một quầy hàng nhỏ trong một con chợ của Đà Nẵng, bán quần áo và đồ nữ trang. Cô khá đặc biệt đối với tôi, vì tuy tuổi không còn trẻ nhưng suy nghĩ của cô rất tiên bộ. Cô biết nhiều chuyện trong nước và trên thế giới. Cô Thu và tôi nói chuyện về mạng internet, nơi cô có thể đọc và tìm hiểu nhiều điều.

“Lúc Win kể cho cô nghe về cháu, cô về nhà và tìm trên Google luôn. Cô muốn con gái cô đọc và học hỏi. Bây giờ nó được gặp cháu thì tốt quá”.

“Tại sao thế ạ?”.

“Vì nó sẽ có cơ hội được học hỏi từ cháu. Hồi cô nhỏ, làm gì cô được như thế này. Còn không được tự quyết định gì nữa kia. Hồi đó cô muốn làm cô giáo nhưng phải đi làm giúp gia đình. Giờ có con gái, cô muốn nó được học hành. Nhưng mà không chỉ học ở trên lớp không thôi, học cả bên ngoài thế giới nữa. Vậy mới thành công được”.

Quan điểm về giáo dục của cô Thu hoàn toàn đúng. Trường học không thể trang bị cho ai để họ chắc chắn thành công. Mọi thứ chúng ta học trên lớp chỉ là lý thuyết cần thiết. Trong thực tế, lý thuyết đơn giản chỉ là ý kiến của con người về cách nghĩ của họ về thế giới rộng lớn. Cách duy nhất để kiểm nghiệm và trang bị cho sự thành công chính là đi và tự mình trải nghiệm. Kiểm nghiệm bằng chính những kinh nghiệm đời thực.

Đây là quan điểm mà tôi muốn khuyến khích càng nhiều bạn trẻ Việt Nam càng tốt. “Đi và khám phá. Đừng sợ hãi và tìm lý do trốn tránh nữa. Hãy tự tạo ra số phận của bản thân mình”. Bạn có thể tranh luận với tôi rằng thế này thế khác, nhưng đó chỉ là biện minh. Tuổi trẻ Việt Nam chịu rất nhiều áp lực từ gia đình, cha mẹ muốn bạn làm cái này, cái kia, nhưng nói cho cùng thì bạn phải tự sống cuộc sống của chính bạn. Hãy biết ơn cha mẹ. Họ đã nuôi dưỡng bạn. Nhưng họ làm như vậy là để bạn trở thành những người đàn ông và những người phụ nữ, không phải là những bé trai và bé gái chỉ biết chạy tới bên cha mẹ khi khó khăn ập đến.

“Mẹ đã cố hết sức để cho con những thứ con sẽ cần để thành công, phần còn lại là do con. Mẹ có muốn con trai của mẹ ở gần không à, đương nhiên là người mẹ nào cũng muốn. Nhưng mỗi người có một con đường riêng cho mình, số phận riêng để theo đuổi”, mẹ tôi đã nói những lời này khi tôi nói với mẹ rằng Việt Nam sẽ trở thành ngôi nhà của tôi.

Tôi đã tới Việt Nam và không nhìn lại. Tôi đã quyết định thực hiện hành trình này và không ngoái lại. Thực lòng, tôi đã học được về Việt Nam, về người Việt Nam và về cuộc sống trong một tháng rong trên đường, nhiều hơn quãng thời gian tôi ở Hà Nội. Đi cùng Win và nhóm bạn của cậu, tôi thấy được nhiệt huyết, mong muốn được tự do để tung bay nhưng cứ có nỗi sợ cứ kiềm họ lại.

Đêm cuối ở Đà Nẵng, Quốc – bạn của Win, nhờ tôi giúp thuyết phục cha mẹ của cậu. “Ngày mai em về quê ở Quảng Nam. Nếu anh có thể đi cùng để nói chuyện với ba mẹ em thì tốt quá. Họ truyền thống lắm. Em muốn tự làm chủ cuộc đời của mình. Nhưng họ đã có sẵn kế hoạch tương lai cho em rồi”.

Có vẻ là một thử thách khá lớn đối với tôi. Mọi chuyện có thể tệ thế nào? Cha mẹ người Việt Nam nổi tiếng nghiêm khắc và không ngại đánh con. Họ thường muốn kiểm soát cuộc sống của con cái. Nếu họ thực sự đã chọn sẵn con đường tương lai cho Quốc, tôi sẽ phải thuyết phục để họ nhượng bộ. Tôi quyết định thử một phen. Hơn nữa lại đúng dịp sinh nhật của cậu bé, còn món quà nào ý nghĩa hơn để tặng nữa đây?

(Trích du kí- Giôn đi tìm Hùng- Trần Hùng Giôn)

*** Câu hỏi**

1. Trong hành trình đến Đà Nẵng, tác giả đã gặp gỡ những ai? Cảm nhận như thế nào về những con người đó?
2. Quan điểm của cô Kim Thu về giáo dục như thế nào? Vì sao “tôi” cho rằng quan điểm của cô Kim Thu là hoàn toàn đúng?
3. Trong hành trình khám phá Việt Nam, tác giả đã nhận thấy các bạn trẻ Việt Nam có những trở ngại, hạn chế gì khi trưởng thành? Trở ngại, hạn chế này là do đâu?
4. Vì sao, tác giả đưa ra lời khuyên cho các bạn trẻ Việt Nam “Đi và khám phá. Đừng sợ hãi và tìm lí do trốn tránh nữa. Hãy tự tạo ra số phận của bản thân mình”?
5. Nêu suy nghĩ của em về lời khuyên mà tác giả đưa ra cho các bạn trẻ Việt Nam? (trình bày ngắn gọn trong một đoạn văn khoảng 5-7 câu)

PHẦN II. VIẾT (4 ĐIỂM)

Học sinh chọn một trong hai đề sau:

Đề 1: Hãy kể lại một trải nghiệm đáng nhớ của em.

Đề 2: Hãy kể lại một kỉ niệm của em.

Yên Viên, ngày 11 tháng 12 năm 2023

NGƯỜI LẬP

NTCM/TTCM DUYỆT

BGH DUYỆT

Nguyễn Thị Hằng

Nguyễn Thị Luyên

Nguyễn Thị Hồng Hạnh